

KHUNG PHÁP LÝ VỀ KINH TẾ TUẦN HOÀN - KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

● PHÍ MẠNH CƯỜNG

TÓM TẮT:

Hiện nay, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn là một xu hướng tất yếu của các quốc gia trên thế giới nhằm thực hiện mục tiêu phát triển bền vững. Bài viết phân tích các nội dung cơ bản của khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn, bao gồm: (1) Quy định của pháp luật về quản lý rác thải; (2) Quy định của pháp luật về cơ chế hỗ trợ; (3) Quy định của pháp luật về kiểm tra, giám sát; (4) Quy định của pháp luật về hoạt động giáo dục và nâng cao nhận thức; (5) Quy định của pháp luật về hoạt động hợp tác quốc tế. Các phân tích và khuyến nghị được đưa ra với mục tiêu xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. Từ đó, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững nhằm hiện thực hóa Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050.

Từ khóa: pháp luật, khung pháp lý, kinh tế tuần hoàn.

1. Đặt vấn đề

Khái niệm Kinh tế tuần hoàn được sử dụng chính thức đầu tiên bởi Pearce và Turner. Kinh tế tuần hoàn được dùng để chỉ mô hình kinh tế mới dựa trên nguyên lý “mọi thứ đều là đầu vào đối với thứ khác” (Pearce & Turner, 1990), hoàn toàn không giống với cách nhìn của nền kinh tế tuyến tính truyền thống. Hiện nay, có nhiều khái niệm khác nhau về kinh tế tuần hoàn như: Theo Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO): “Kinh tế tuần hoàn là một phương thức mới để tạo ra giá trị và cuối cùng là sự thịnh vượng. Nó hoạt động bằng cách kéo dài tuổi thọ sản phẩm thông qua cải tiến thiết kế và dịch vụ, đồng thời chuyển chất thải từ cuối chuỗi cung ứng trở lại điểm đầu, qua đó sử dụng tài nguyên hiệu quả

hơn bằng cách sử dụng chúng nhiều lần chứ không chỉ một lần”. Ở Việt Nam: “Kinh tế tuần hoàn là mô hình kinh tế trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất, tiêu dùng và dịch vụ nhằm giảm khai thác nguyên liệu, vật liệu, kéo dài vòng đời sản phẩm, hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường”.

Phát triển kinh tế tuần hoàn đã và đang là một đòi hỏi cấp thiết đối với quá trình phát triển của các quốc gia trên thế giới. Ở Việt Nam, việc triển khai kinh tế tuần hoàn đã được thực hiện nhưng quá trình này còn có nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh phải thay đổi tư duy, nhận thức và chuyển đổi cơ cấu của nền kinh tế. Để giải quyết các khó khăn, thách thức nêu trên thì việc xác lập cơ sở pháp lý cho mô hình kinh tế tuần hoàn là một đòi hỏi cấp thiết. Hay nói

cách khác, việc xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn được coi là bước đi cơ bản đầu tiên cho việc áp dụng và thúc đẩy sự phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam.

2. Khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam

Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế tuần hoàn nhằm hiện thực hóa Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam cần có các nội dung cơ bản sau.

2.1. Quy định của pháp luật về quản lý rác thải trong kinh tế tuần hoàn

Pháp luật về kinh tế tuần hoàn được ban hành nhằm nâng cao tỷ lệ sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và thực hiện phát triển bền vững. Chính vì vậy, quy định của pháp luật về quản lý rác thải được coi là một nội dung quan trọng trong khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn. Với tư cách là một nội dung trong khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn, quy định của pháp luật về quản lý rác thải nhằm giảm thiểu, tái chế rác thải phát sinh trong quá trình sản xuất, lưu thông và tiêu dùng. Khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn cần đưa ra các tiêu chuẩn về thiết kế, sản xuất và đóng gói phù hợp với yêu cầu giảm tiêu hao tài nguyên, giảm phát sinh chất thải và đảm bảo sản phẩm có thể dễ dàng tái sử dụng, tái chế hoặc phục hồi. Điều này bao gồm việc thúc đẩy thiết kế sản phẩm bền vững, sử dụng nguyên liệu tái chế và giảm thiểu việc sử dụng các chất độc hại. Bên cạnh đó, khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn phải thiết lập các quy định rõ ràng về quản lý chất thải, bao gồm việc phân loại, thu gom, tái chế và xử lý chất thải. Chẳng hạn như, đối với các sản phẩm điện tử có thể gây ô nhiễm môi trường thì cần có các quy định rõ ràng về thẩm quyền và quy trình xử lý, đặc biệt là đối với các chất độc hại theo quy định của pháp luật. Điều này giúp đảm bảo chất thải được quản lý một cách bền vững và không gây hại đến môi trường.

2.2. Quy định của pháp luật về cơ chế hỗ trợ trong kinh tế tuần hoàn

Kinh tế tuần hoàn đòi hỏi vốn đầu tư lớn, áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến và thời gian thực hiện các dự án bị kéo dài. Chính vì vậy, để thúc đẩy kinh tế tuần hoàn phát triển ổn định thì khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn cần xác lập được cơ chế hỗ trợ đối với các doanh nghiệp cũng như đối với các bên có liên quan. Các chính sách thuế ưu đãi, trợ cấp và các

quỹ hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn là rất cần thiết đối với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam. Chính phủ có thể cung cấp các khoản vay ưu đãi hoặc các chương trình hỗ trợ tài chính để khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi sang mô hình kinh tế tuần hoàn, nhất là các doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp như nhiệt điện than, chế biến dầu mỏ, hóa chất, luyện kim và vật liệu xây dựng.

2.3. Quy định của pháp luật về kiểm tra, giám sát trong kinh tế tuần hoàn

Để kinh tế tuần hoàn được diễn ra thực chất, có hiệu quả và công bằng đối với các bên liên quan, khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn cần có các quy định nhằm yêu cầu các doanh nghiệp và tổ chức phải báo cáo về các hoạt động kinh tế tuần hoàn của họ, bao gồm lượng tài nguyên sử dụng, lượng chất thải tạo ra và kết quả tái chế. Điều này giúp tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, đồng thời tạo điều kiện cho các bên liên quan đánh giá và theo dõi tiến trình thực hiện. Bên cạnh đó, khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn còn tạo ra cơ sở pháp lý để thiết lập các cơ quan giám sát để kiểm tra và đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp lý về kinh tế tuần hoàn. Các biện pháp kiểm tra định kỳ và xử phạt nghiêm minh đối với những hành vi vi phạm cũng cần được quy định rõ ràng trong khung pháp lý. Khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn cần xác định rõ quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan, bao gồm nhà sản xuất, người tiêu dùng, cơ quan quản lý và cộng đồng. Điều này đảm bảo mọi bên đều có trách nhiệm và quyền lợi rõ ràng trong việc thúc đẩy và bảo vệ kinh tế tuần hoàn.

2.4. Quy định của pháp luật về hoạt động giáo dục và nâng cao nhận thức về kinh tế tuần hoàn

Để thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tuần hoàn, bên cạnh nhà nước thì cần có sự hợp tác và cam kết sâu rộng của các bên liên quan. Do đó, khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn cũng cần có các quy định về các chương trình đào tạo và nâng cao năng lực cho các bên liên quan, cũng như các chiến dịch truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của kinh tế tuần hoàn. Bên cạnh đó, khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn cũng cần có các quy định nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tái chế, sử dụng các sản phẩm tái chế nhằm hạn chế đến mức thấp nhất việc phát sinh chất thải trong quá trình sản xuất, lưu thông và tiêu dùng.

2.5. Quy định của pháp luật về hoạt động hợp tác quốc tế về kinh tế tuần hoàn

Hiện nay, kinh tế tuần hoàn không chỉ diễn ra riêng lẻ ở các quốc gia mà đã trở thành xu hướng tất yếu và là sự đòi hỏi cấp thiết trong quá trình phát triển kinh tế của thế giới. Bên cạnh đó, phát triển kinh tế tuần hoàn đòi hỏi phải có nguồn vốn lớn, trình độ khoa học công nghệ tiên tiến và trình độ quản lý hiện đại. Do đó, khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn cần có các quy định về hợp tác quốc tế để thúc đẩy hoạt động hợp tác quốc tế và thực hiện các cam kết trong các hiệp định quốc tế về phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Hoạt động hợp tác quốc tế trong quá trình phát triển kinh tế tuần hoàn giúp chia sẻ kinh nghiệm và thu hút đầu tư từ các tổ chức tài chính quốc tế. Điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam.

3. Kết luận

Theo Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 7/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, chủ động phát triển kinh tế tuần hoàn là tất yếu, phù hợp với xu hướng, yêu cầu tạo đột phá trong phục hồi kinh tế và thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững; góp phần thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng chủ động thích ứng, chống chịu trước các cú sốc từ bên ngoài, hiện thực hóa Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thực tiễn đã cho thấy, khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng,

điều chỉnh và thúc đẩy các hoạt động kinh tế nhằm tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, giảm thiểu chất thải và tạo ra giá trị bền vững cho cả kinh tế và môi trường. Ở Việt Nam, việc thiết lập khung pháp lý về kinh tế tuần hoàn mang tính cấp thiết nhưng lại gặp không ít thách thức. Các thách thức có thể kể đến là tính đồng bộ và nhất quán của các quy định pháp luật về kinh tế tuần hoàn; năng lực của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong hoạt động quản lý, kiểm tra và giám sát; thúc đẩy sự cam kết và hợp tác giữa các bên có liên quan.

Trong bối cảnh như vậy, để phát triển kinh tế tuần hoàn nhằm tạo động lực cho đổi mới sáng tạo và cải thiện năng suất lao động, góp phần thúc đẩy tăng trưởng xanh gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường hiệu quả, tính gắn kết tuần hoàn giữa các doanh nghiệp và ngành kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng chống chịu của doanh nghiệp và chuỗi cung ứng trước các cú sốc từ bên ngoài, nhằm góp phần đạt được thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội; hướng tới nền kinh tế xanh, trung hòa các-bon và đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu. Việt Nam cần gấp rút ban hành hệ thống văn bản pháp luật bảo đảm sự đồng bộ và thống nhất về kinh tế tuần hoàn; đồng thời thiết lập được hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước chuyên trách về kinh tế tuần hoàn đủ năng lực trong việc xây dựng và thực thi chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế tuần hoàn cũng như hoạt động kiểm tra, giám sát trong quá trình áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong thực tiễn■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quốc hội (2020). Luật số 72/2020/QH14 về Bảo vệ Môi trường.
2. Chính phủ (2022). Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
3. Thủ tướng Chính phủ (2021). Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 1/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050.
4. Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam.
5. VCCI (2022). Báo cáo Đánh giá thực trạng, tiềm năng thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) tại Việt Nam;

6. Nguyễn Lê (2023). Kinh tế tuần hoàn - xu hướng thế giới và định hướng phát triển ở Việt Nam. Truy cập tại <https://kinhtrunguoc.vn/web/guest/thong-tin-chuyen-de/kinh-te-tuan-hoan-xu-huong-the-gioi-va-dinh-huong-phat-trien-o-viet-nam.html>
7. Hà Anh (2023). Kinh tế tuần hoàn - xu thế khởi nghiệp và kinh doanh bền vững. Truy cập tại <https://dangcongsan.vn/kinh-te/kinh-te-tuan-hoan-xu-the-khoi-nghiep-va-kinh-doanh-ben-vung-644014.html>
8. Hải Yến (2024). Kinh tế tuần hoàn hướng tới nền kinh tế xanh ở Việt Nam. Truy cập tại <https://doanhnghiephoinhap.vn/kinh-te-tuan-hoan-huong-toi-nen-kinh-te-xanh-o-viet-nam.html>.
9. SPICe (2023). Circular Economy (Scotland) Bill, SB 23-36. Available at <https://bprcdn.parliament.scot/published/2023/9/22/69d34394-cbfl-4310-ad5e-0e4c804a1e9b/SB%2023-36.pdf>

Ngày nhận bài: 2/5/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 18/5/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 3/6/2024

Thông tin tác giả:

TS. PHÍ MẠNH CUỒNG

Trường Đại học Mỏ - Địa chất

LEGAL FRAMEWORK ON CIRCULAR ECONOMY - EXPERIENCES FOR VIETNAM

● Ph.D **PHI MANH CUONG**

Hanoi University of Mining and Geology

ABSTRACT

Currently, the application of the circular economy model is an inevitable trend for countries worldwide to achieve sustainable development goals. This article analyzes the basic contents of the legal framework on the circular economy, including: (1) Legal regulations on waste management; (2) Legal regulations on support mechanisms; (3) Legal regulations on inspection and supervision; (4) Legal regulations on education and awareness-raising activities; (5) Legal regulations on international cooperation activities. The analyses and recommendations the aim to build and improve the legal framework on the circular economy in Vietnam, thereby, contributing to the achievement of sustainable development goals and the realization of the National Strategy on Green Growth for the period 2021-2030, with a vision to 2050.

Keywords: law, legal framework, circular economy.